

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm học 2023 -2024

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Bình Trị 1
- Địa chỉ trụ sở chính: 620 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, TP HCM.
Điện thoại: 028.37623858
Email: thbinhtri1.btan@moet.edu.vn
Website: <https://thbinhtri1.hcm.edu.vn>
- Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập
Cơ quan quản lý trực tiếp: Ủy ban nhân dân quận Bình Tân

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

Sứ mạng:

Bằng mọi hình thức giáo dục hữu hiệu, nhà trường thiết lập và cổ vũ cho một môi trường giáo dục mang tính nhân văn, giúp các em học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình, một khả năng ứng xử văn hóa giáo dục phù hợp, những cách thức giao tiếp lịch sự văn minh, góp phần vào việc nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục quốc gia Việt Nam trong thời kỳ mới.

Tầm nhìn:

Xây dựng Trường Tiểu học Bình Trị 1 là trường tiểu học thân thiện, uy tín, chất lượng cao, được cha mẹ học sinh tin tưởng, tin nhiệm, xã hội đặt niềm tin; giáo viên đoàn kết, năng động, sáng tạo, tích cực đổi mới trong giảng dạy; học sinh tự tin, trung thực, hiểu biết cơ bản, có kỹ năng hợp tác, lòng nhân ái và ý chí phấn đấu vươn lên.

Mục tiêu:

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực để mỗi học sinh có cơ hội phát triển tài năng, có khả năng thích ứng mạnh mẽ để trở thành công dân tốt của thành phố.

Tập trung xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, tiên tiến, hiện đại,

có đủ các điều kiện tốt nhất cho việc triển khai thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Tiểu học Bình Trị 1 trước đây có tên là trường phổ thông cấp 1 Bình Trị Đông. Trường được mang tên là Trường Tiểu học Bình Trị 1 theo Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 04 tháng 03 năm 2004 của UBND Lâm thời quận Bình Tân.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu vì nhiệm vụ chung. Chi bộ Trường Tiểu học Bình Trị 1 hoạt động dưới sự quản lý của Đảng ủy phường Bình Trị 1. Các đảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có năng lực tập hợp quần chúng. Các đoàn thể hoạt động tốt, hỗ trợ đắc lực cho mọi hoạt động của nhà trường. Học sinh có ý thức phấn đấu trong học tập và tham gia tích cực các phong trào.

Ban giám hiệu trường luôn phát huy tốt vai trò tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục tại đơn vị. Các ban ngành đoàn thể địa phương luôn quan tâm hỗ trợ nhà trường về mọi mặt. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục học sinh. Chi hội Khuyến học của nhà trường hoạt động có hiệu quả.

Năm học 2023-2024, trường có 87 lớp học với tổng số 3672 học sinh. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường là 126 người, trong đó có 04 cán bộ quản lý; 104 giáo viên; 6 nhân viên văn phòng; 4 bảo vệ và 8 phục vụ. Công tác phát triển đội ngũ giáo viên được nhà trường đặc biệt quan tâm.

Chi bộ hiện tại có 36 đảng viên, trong đó có 34 đảng viên chính thức và 02 đảng viên dự bị. Chi bộ đạt Hoàn thành Tốt nhiệm vụ năm 2023.

Nhiều năm liền, nhà trường được Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tặng thưởng danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc; nhận Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2022-2023.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

- Họ và tên: Nguyễn Tấn Trang
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: 620 đường Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân
- Số điện thoại: 0908613878
- Địa chỉ thư điện tử: thbinhtri1.btan@moet.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

- Quyết định thành lập trường: Quyết định số 221/QĐ-UB ngày 04 tháng 03 năm 2024 của UBND quận Bình Tân.

- Quyết định công nhận hội đồng trường: Quyết định số 8561/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về việc kiện toàn Hội đồng Trường Tiểu học Bình Trị 1 nhiệm kỳ 2021-2026.

- Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường:

+ Quyết định điều động, bổ nhiệm hiệu trưởng: Quyết định số 6195/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về việc điều động, bổ nhiệm viên chức (Nguyễn Tấn Trang - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bình Trị 1).

+ Quyết định bổ nhiệm lại phó hiệu trưởng: Quyết định số 4745/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về việc bổ nhiệm lại cán bộ, viên chức (Đỗ Thị Ngọc Thu - Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bình Trị 1).

+ Quyết định bổ nhiệm lại phó hiệu trưởng: Quyết định số 3016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về việc bổ nhiệm lại viên chức lãnh đạo quản lý (Nguyễn Hồng Lan - Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bình Trị 1).

+ Quyết định bổ nhiệm lại phó hiệu trưởng: Quyết định số 4940/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về việc điều động bổ nhiệm lại viên chức lãnh đạo quản lý (Nguyễn Thị Soi - Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bình Trị 1).

- Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn;

+ Quyết định số 97 /QĐ-THBT1 ngày 25 tháng 11 năm 2021 về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường Tiểu học Bình Trị 1.

+ Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

Chức năng: Trường Tiểu học Bình Trị 1 là đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức giảng dạy và học tập, thực hiện quản lý Nhà nước về giáo dục ở địa phương theo quy định trong các văn bản của Nhà nước, của ngành; đồng thời trường chịu sự quản lý của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của Luật giáo dục và Điều lệ trường phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường là cơ sở giáo dục tham mưu trực tiếp với Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân, Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về xây dựng kế hoạch phát triển

giáo dục ngắn hạn, trung hạn, dài hạn cũng như là công tác nâng cao chất lượng dạy và học của địa phương.

Nhiệm vụ, quyền hạn: Trường thực hiện đúng theo quy định tại Luật giáo dục năm 2019 và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường Tiểu học.

Xây dựng kế hoạch chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện phát triển kinh tế địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống nhà trường.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội. Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục; quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định pháp luật.

Thực hiện các hoạt động về đảm bảo chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm tra chất lượng giáo dục; thực hiện công khai về cam kết chất lượng và thu, chi tài chính theo đúng quy định.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục, việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định.

+ Sơ đồ tổ chức bộ máy của Trường Tiểu học Bình Trị 1:

Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định Điều lệ Trường Tiểu học như: Hội đồng trường; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Hội đồng Thi đua khen thưởng; Hội đồng Kỷ luật; Hội đồng Tư vấn; Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam; Tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các Tổ chuyên môn; Tổ văn phòng, lớp học, thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục, tất cả các Hội đồng đều hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ trong các hoạt động giáo dục của đơn vị.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

ST T	Nội dung	TS	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC CN	Dưới TC CN	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	112	0	1	104	5	2	0	5	72	35	57	51	0	0
I	Giáo viên	104	0	0	100	4	0	0	1	71	32	53	51	0	0
	Trong đó số giáo viên dạy nhiều môn	89	0	0	88	1	0	0	0	59	30	42	47	0	0
	Trong đó số giáo viên bộ môn :	15	0	0	11	4	0	0	6	11	4	11	4	0	0
1	Tiếng dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Ngoại ngữ	4	0	0	2	2	0	0	0	4	0	4	0	0	0
3	Tin học	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
4	Âm nhạc	2	0	0	0	2	0	0	0	2	0	1	1	0	0
5	Mỹ thuật	3	0	0	3	0	0	0	0	1	2	1	2	0	0
6	Thể dục	5	0	0	5	0	0	0	0	3	2	4	1	0	0
II	Cán bộ quản lý	4	0	1	3	0	0	0	0	1	3	4	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	3	0	1	2	0	0	0	0	1	2	3	0	0	0
III	Nhân viên	4	0	0	1	1	2	0	4	0	0	/	/	/	/
1	Nhân viên văn thư	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	/	/	/	/
2	Nhân viên kế toán	1	0	0	0	0	1	0	1	0	0	/	/	/	/
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	/	/	/	/
4	Nhân viên y tế	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	/	/	/	/
5	Nhân viên thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	/	/	/	/
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	/	/	/	/
7	Nhân viên công nghệ thông tin	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	/	/	/	/
8	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	/	/	/	/

	<i>khuyết tật</i>														
9	<i>Nhân viên khác</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	/	/	/	/

Tổng số người làm việc hiện có tại đơn vị: 126 người (viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động). Trong đó:

+ Biên chế: 112 viên chức, gồm 04 viên chức quản lý, 104 viên chức giáo viên và 04 viên chức nhân viên.

+ Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022: 12 người lao động (04 nhân viên bảo vệ, 08 nhân viên phục vụ).

+ Hợp đồng khoán: 02 người lao động (01 nhân viên TV-TB, 01 nhân viên hỗ trợ người KT).

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

- Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng: đánh giá Tốt

- Tổng số giáo viên đánh giá Tốt : 53; 51 đánh giá Khá.

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định

- Hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên: 108/108 – tỷ lệ: 100%, trong đó: 04 cán bộ quản lý, 104 giáo viên.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Thông tin về cơ sở vật chất

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	62/87	0,8 m ² /học
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	62	1,49 m ² /học sinh
2	Phòng học bán kiên cố		
3	Phòng học tạm		
4	Phòng học nhờ, mượn		
III	Số điểm trường lẻ		
IV	Tổng diện tích đất (m²)	5549m ²	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2249m ²	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	2976 m ²	
2	Diện tích thư viện (m ²)	120m ²	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)	Không có	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	Không có	
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	72 m ²	
6	Diện tích phòng tin học (m ²)	144m ²	

7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)		Không có			
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật (m ²)		Không có			
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội(m ²)		48 m ²			
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính là bộ)				Số bộ/lớp	
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định					
1.1	Khối lớp 1		17		01 bộ/lớp	
1.2	Khối lớp 2				Chưa có	
1.3	Khối lớp 3				Chưa có	
1.4	Khối lớp 4		18		01 bộ/lớp	
1.5	Khối lớp 5		18		01 bộ/lớp	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định					
2.1	Khối lớp 1		16			
2.2	Khối lớp 2		17		01 bộ/lớp	
2.3	Khối lớp 3		18		01 bộ/lớp	
2.4	Khối lớp 4		7			
2.5	Khối lớp 5		0			
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính : bộ)		90		20.3 học sinh/bộ	
IX	Tổng số thiết bị dụng chung khác					
1	Tivi		5			
2	Cát xét		3			
3	Bảng tương tác		1			
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể		6			
5	Nhạc cụ		25			
6					
	Nội dung		Số lượng (m ²)			
X	Nhà bếp		0			
XI	Nhà ăn		0			
	Nội dung		Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)		Số chỗ	
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú		0			
XIII	Khu nội trú		0			
	Nội dung					
XIV	Nhà vệ sinh		Dùng cho giáo viên		Số m ² /học sinh	
			Dùng cho học sinh		Chung	
					Nam/Nữ	
1	Đạt chuẩn vệ sinh*		48m ²		192m ²	
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*				0.05m ² /HS	

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

STT	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

2. Tài liệu học tập sử dụng chung tại trường Tiểu học Bình Trị 1

Danh mục sách giáo khoa sử dụng tại trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1 theo Quyết định số 60/QĐ-SGDĐT- KĐCLGD ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả tự đánh giá năm học 2023-2024

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X	X	
Tiêu chí 1.2		X		
Tiêu chí 1.3		X	X	
Tiêu chí 1.4		X		
Tiêu chí 1.5		X		
Tiêu chí 1.6		X	X	
Tiêu chí 1.7		X		
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X	
Tiêu chuẩn 2				

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	
Tiêu chí 2.3		X		
Tiêu chí 2.4		X	X	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X	X	
Tiêu chí 3.2		X	X	
Tiêu chí 3.3		X	X	
Tiêu chí 3.4		X	X	
Tiêu chí 3.5		X	X	
Tiêu chí 3.6		X	X	X
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		X		
Tiêu chí 4.2		X	X	
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	X	
Tiêu chí 5.2		X	X	
Tiêu chí 5.3		X	X	
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

Kết quả: Đạt Mức 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:

- Huy động trẻ: 699 học sinh – Tỷ lệ 100%
- Tổng số học sinh toàn trường: 3677 học sinh, trong đó có 1822 học sinh nữ
- Tổng số học sinh người dân tộc: 49 học sinh, trong đó có 21 học sinh nữ
- Tổng số học sinh khuyết tật: 19 học sinh, trong đó có 12 học sinh nữ
- Học sinh chuyển đến năm học 2023-2024: 18
- Học sinh chuyển đi năm học 2023-2024: 46

Năm học 2023-2024, nhà trường tiếp tục phát huy các điểm mạnh, thường xuyên tổ chức các chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường công tác thăm lớp dự giờ, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn do ngành tổ chức, giao lưu học hỏi kinh nghiệm trong cụm chuyên môn, nâng cao công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, hỗ trợ học sinh tham gia các hội thi, các phong trào cấp trường, huyện, thành phố,...

Chủ động, linh hoạt, kiểm tra, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	3677	693	727	721	767	769
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	1049	264	287	268	230	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm (tiếp)	3677	693	727	721	767	769
1	Lên lớp- Hoàn thành chương trình lớp học (tỷ lệ so với tổng số)	3635	686	715	710	755	769
a	Giấy khen cấp trường	1645	330	268	273	263	511
b	Giấy khen cấp trên	44	13	5	3	5	18
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	42	7	12	11	12	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)		/	/	/	/	/
4	HS chuyển đến	18	5	4	4	2	3
5	HS chuyển đi	46	9	14	6	11	6
6	Bị đuổi học		0	0	0	0	0

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
	(tỷ lệ so với tổng số)						
7	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)		0	0	0	0	0
IV	Số học sinh hoàn thành Chương trình Tiểu học		/	/	/	/	769/769
V	Số học sinh nữ	1822	360	368	354	367	373

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

(Bảng công khai tài chính đính kèm)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Dạy Tin học, Tiếng Anh, Kỹ năng sống, Stem, tổ chức lớp học mở, phổ cập bơi lội, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024

1. Dạy Tin học

- Tin học tự chọn lớp 5: 18 lớp.
- Tin học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 lớp 3 và 4: 34 lớp.

2. Dạy Tiếng Anh

- Nhà trường dạy môn Ngoại ngữ tự chọn (Tiếng Anh) lớp 1, 2, (2 tiết/tuần) và lớp 5 (4 tiết/tuần): có 52 lớp.
- Học sinh lớp 3, 4 học môn Ngoại ngữ 1 – Chương trình Giáo dục phổ thông 2018: 35 lớp.
- Trường phối hợp với Trung tâm Tiếng Anh để triển khai dạy và học tiếng Anh với giáo viên nước ngoài cho học sinh: có 87 lớp với tổng số 3677 học sinh.

3. Kỹ năng sống

Trường phối hợp với Tập đoàn Phát triển Giáo dục Toàn Diện và Công ty TNHH giáo dục Giá trị Việt để triển khai chương trình Kỹ năng sống cho học sinh (giáo viên, phần mềm, giáo trình do công ty cung cấp): có 39 lớp.

4. Dạy Stem trải nghiệm

Trường phối hợp với Tập đoàn Phát triển Giáo dục Toàn Diện (giáo viên, phần mềm, giáo trình do công ty cung cấp) để triển khai chương trình Stem trải nghiệm cho 240 học sinh của 24 lớp học trải nghiệm STEM (1tiết/tuần).

5. Tổ chức lớp học mở

Trường thực hiện chuyên đề “Lớp học mở cho mỗi khối (2 tiết/ năm học) theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018”; Tổ chức cha mẹ học sinh tham quan bữa ăn bán trú của học sinh.

6. Phổ cập bơi lội

Nhà trường phối hợp với Hồ bơi Ba chị em tổ chức huấn luyện kỹ phòng chống đuối nước cho học sinh khối 1, 2, 3, 4, 5 năm 2023 – 2024: có 460 học sinh tham gia.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Phối hợp với VNPT SmartCA cung cấp chữ ký số từ tháng 10 năm 2023 cho toàn bộ cán bộ, giáo viên của nhà trường, thực hiện ký số học bạ điện tử khối 1.

- Trường phối hợp với Tập đoàn Công nghệ Quảng Ích cung cấp học bạ số; giáo viên sử dụng chữ ký số VNPT SmartCA, cán bộ quản lý sử dụng chứng thư số của Ban Cơ yếu Chính phủ (USB token) để thực hiện xác thực điện tử.

8. Thực hiện công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 5

- 100% cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên đã dự tập huấn các nội dung lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

- Ban hành quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, xây dựng kế hoạch làm việc của Hội đồng và làm việc theo kế hoạch dựa trên cơ sở các văn bản chỉ đạo như Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Hoàn tất hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa đúng thời gian qui định và báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

9. Công tác truyền thông

- Đơn vị đã làm tốt công tác truyền thông về đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa, đề xuất, lựa chọn sách giáo khoa cấp tiểu học.

- Ban giám hiệu làm tốt công tác triển khai chủ trương, văn bản liên quan đến việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình trong tập thể hội đồng sư phạm nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền đến cha mẹ học sinh việc triển khai áp dụng giảng dạy Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình từ năm học 2020 -2021 để cha mẹ học sinh nắm.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước về chính sách đổi mới của giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy

mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Thông báo công khai các loại sách giáo khoa áp dụng giảng dạy theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3 và 4 trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

10. Hoạt động khác

- Đơn vị tích cực tham gia các phong trào do ngành và Cụm thi đua tổ chức. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Về thành tích đơn vị trong năm học 2023-2024: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Trường có 100 % cá nhân trong tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong đó có 112/112 (tỉ lệ 100%) cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; có 24/112 cá nhân đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; có 09 cá nhân đề nghị nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023; Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Liên Đội: xuất sắc

Trên đây là Báo cáo thường niên năm học 2023 - 2024 của Trường Tiểu học Bình Trị 1./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- BGH, Website;
- Lưu: VT.



Nguyễn Tấn Trang